

Số: /DNA-VT
V/v thư ngỏ đề nghị báo giá đơn hàng
mua sắm vật tư công nghệ phục vụ hệ
thống châm hóa chất

Lâm Đồng, ngày tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Các nhà cung cấp vật tư.

Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV (Gọi tắt là DNA) đang có nhu cầu mua sắm vật tư công nghệ phục vụ hệ thống châm hóa chất. Để có cơ sở lập kế hoạch phù hợp với giá cả thị trường và tình hình thực tế của DNA, kính mời các nhà cung cấp vật tư có đủ điều kiện và năng lực kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu tham gia báo giá.

I. THÔNG TIN VÀ YÊU CẦU VỀ HÀNG HÓA, VẬT TƯ

1. Tên đơn hàng: Vật tư công nghệ phục vụ hệ thống châm hóa chất.
 2. Danh mục vật tư, hàng hóa, số lượng và quy cách:
 - Tên/chủng loại hàng hóa/quy cách, đặc tính kỹ thuật: Các chủng loại hàng hóa, vật tư như danh mục nêu tại Cột 2 Phụ lục 1 kèm theo.
 - Số lượng/khối lượng cung cấp: Khối lượng yêu cầu cung cấp đối với từng chủng loại vật tư nêu tại Cột 5 Phụ lục 1 kèm theo.
 3. Yêu cầu về nhà sản xuất (hãng sản xuất), xuất xứ hàng hóa:
 - Hàng hóa, vật tư cung cấp phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, hợp pháp. Trong biểu giá chào giá nhà cung cấp phải điền rõ nhà sản xuất vào Cột 3; nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa ghi vào Cột 4 Phụ lục 2.
 - CO, CQ hoặc Giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng/văn bản tương đương do nhà sản xuất cấp/cam kết chất lượng và xuất xứ hàng hóa như quy định tại Cột 7 - Phụ lục số 01 - “Chi tiết thông tin, yêu cầu về hàng hóa”.
 4. Thời gian thực hiện hợp đồng, tiến độ cung cấp:
 - Thời gian thực hiện hợp đồng: năm 2027.
 - Tiến độ cung cấp: quy định tại Cột 6 - Phụ lục số 01 - “Chi tiết thông tin, yêu cầu về hàng hóa”.
 5. Địa điểm giao nhận: Kho của DNA tại Thôn 3, xã Nhân Cơ, tỉnh Lâm Đồng (*Nhà cung cấp tự xuống hàng và chuyển vào kho của DNA*).
- Nhà cung cấp tham khảo mẫu báo giá hàng hóa theo Phụ lục số 02 của văn bản này.

II. CÁC YÊU CẦU VÀ CHỈ DẪN NỘP BẢNG BÁO GIÁ

1. Yêu cầu bảng báo giá:

- Nhà cung cấp tham gia báo giá chuẩn bị 01 bảng báo giá dự toán (báo giá bản giấy hoặc bản scan), điền đầy đủ các thông tin theo mẫu tại Biểu mẫu Phụ lục 2 kèm theo.

- Hiệu lực bảng báo giá tối thiểu 60 ngày kể từ ngày báo giá.

2. Chỉ dẫn nộp bảng báo giá:

- Địa chỉ nộp, tiếp nhận Bảng báo giá:

+ Tổ tư vấn mua sắm vật tư - Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV

+ Địa chỉ: Thôn 3, xã Nhân Cơ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Điện thoại: 0828.123355;

- Ngoài ra nhà cung cấp có thể gửi bảng báo giá (bản scan) qua địa chỉ email: dnavattu@gmail.com.

- Thời điểm hết hạn tiếp nhận bảng báo giá: trước 16h00 phút ngày 28 tháng 9 năm 2026.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (ecopy; để b/c);
- Trang Web TKV (Đăng tải);
- Trang Web DNA (Đăng tải);
- Tổ tư vấn mua sắm vật tư (e-copy, t/h);
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Nhường

PHỤ LỤC 1
CHI TIẾT THÔNG TIN, YÊU CẦU VỀ HÀNG HÓA

TT	Tên hàng hóa, vật tư	Chủng loại, quy cách, đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Yêu cầu của hàng hóa, vật tư			
				Số lượng	Tiến độ cung cấp	Giấy tờ kèm theo	Thời gian bảo hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Phụ tùng Bơm màng định lượng hóa chất	- Lưu lượng tối đa: 500 l/h; - Áp suất tối đa: 5 bar; - Tương đương model: GM 0500 PPAMNN do hãng Milton Roy sản xuất.	Cái	4	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
2	Phụ tùng Bơm định lượng hóa chất	- Lưu lượng tối đa: 167 l/h; - Áp suất tối đa: 10 bar; - Công suất: 550 W; - Tương đương model: GB 0180 PP1MNN do hãng Milton Roy sản xuất.	Cái	1	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
3	Phụ tùng Bơm định lượng hóa chất	- Lưu lượng tối đa: 315 l/h; - Áp suất tối đa: 5 bar; - Công suất: 250 W; - Phụ kiện kèm theo bơm; - Tương đương model: GM 0330 PP1MNN do hãng Milton Roy sản xuất	Cái	3	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
4	Phụ tùng Bơm định lượng hóa	- Lưu lượng tối đa: 7,6 l/h; - Áp suất tối đa: 3,4 bar; - Công suất: 42 W;	Cái	6	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy	Theo quy định của NSX

TT	Tên hàng hóa, vật tư	Chủng loại, quy cách, đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Yêu cầu của hàng hóa, vật tư			
				Số lượng	Tiến độ cung cấp	Giấy tờ kèm theo	Thời gian bảo hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	chất	- Phụ kiện kèm theo bơm; - Tương đương model: P+063-738NI do hãng Milton Roy sản xuất			thông báo	tờ tương ứng	
5	Van bi nhựa hút/xả	- Đường kính D27 mm; - Van bi nhựa 4G PVC/EPDM	Cái	8	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
6	Co 90 độ nhựa	- Đường kính D49 mm; - Vật liệu uPVC	Cái	2	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
7	Nối giảm nhựa	- Đường kính: D49 - D27 mm; - Vật liệu uPVC	Cái	4	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
8	Ống nhựa	- Đường kính D49 mm; - Vật liệu uPVC	m	6	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
9	Van nhựa	- Đường kính D49 mm; - Vật liệu uPVC	Cái	2	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
10	Lọc Y nhựa	- Đường kính D49mm;	Cái	1	Trong vòng	Co, Cq ; hoặc Giấy	Theo quy

TT	Tên hàng hóa, vật tư	Chủng loại, quy cách, đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Yêu cầu của hàng hóa, vật tư			
				Số lượng	Tiến độ cung cấp	Giấy tờ kèm theo	Thời gian bảo hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		- Vật liệu uPVC			60 ngày kể từ ngày thông báo	chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	định của NSX
11	Van nhựa	- Đường kính D27 mm; - Vật liệu uPVC	Cái	12	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
12	Co 90 độ nhựa	- Đường kính D27 mm; - Vật liệu uPVC	Cái	8	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
13	Nối T nhựa	- Đường kính D49 mm; - Vật liệu uPVC	Cái	4	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
14	Ống nhựa	- Đường kính D27 mm; - Vật liệu uPVC	m	6	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
15	Nối ren nhựa	- Đường kính D27 mm; - Vật liệu uPVC	Cái	8	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
16	Ống nhựa	- Ống nhựa chịu nhiệt Teflon	m	240	Trong vòng	Co, Cq ; hoặc Giấy	Theo quy

TT	Tên hàng hóa, vật tư	Chủng loại, quy cách, đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Yêu cầu của hàng hóa, vật tư			
				Số lượng	Tiến độ cung cấp	Giấy tờ kèm theo	Thời gian bảo hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	dẫn hóa chất bề láng	PTFE; - Kích thước: (OD×ID): Ø10×8 mm.			60 ngày kể từ ngày thông báo	chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	định của NSX
17	Phụ kiện vòng bơm nhu động	-Tube 2,29 mm in frame for PeriClip Pump; - Mã: A-86.191.151; - Hãng SWAN sản xuất.	Cái	4	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
18	Swansensor pH SI	- Mã: A-87.110.200; - Hãng SWAN sản xuất.	Cái	3	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
19	Bồn nhựa đứng	SHN.300D; 300 lít	Cái	3	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
20	Bồn nhựa đứng	SHN.3000D; 3000 lít	Cái	1	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
21	Ống nhựa	Ø20×1,9×4000 mm; Vật liệu PP-R	Cây	16	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
22	Ống nhựa	Ø32×2,9×4000 mm; Vật liệu PP-R	Cây	18	Trong vòng	Co, Cq ; hoặc Giấy	Theo quy

TT	Tên hàng hóa, vật tư	Chủng loại, quy cách, đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Yêu cầu của hàng hóa, vật tư			
				Số lượng	Tiến độ cung cấp	Giấy tờ kèm theo	Thời gian bảo hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
					60 ngày kể từ ngày thông báo	chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	định của NSX
23	Van nước nóng PPR	Ø32; Vật liệu PP-R	Cái	4	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
24	Ống nhựa	Ø34×1,9×4000 mm; vật liệu PVC	Cây	1	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX
25	Ống nhựa trong suốt	Ø32; vật liệu PVC-U	m	5	Trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo	Co, Cq ; hoặc Giấy chứng nhận xuất xưởng; hoặc giấy tờ tương ứng	Theo quy định của NSX

PHỤ LỤC 02

Tên nhà cung cấp:

Địa chỉ:

Số ĐT liên lạc/Email/Fax:

BIỂU BÁO GIÁ HÀNG HÓA

....., ngày tháng năm 2026

Căn cứ đề nghị của DNA tại thư ngỏ số/DNA-VT ngày .../9/2026.

Công ty chúng tôi gửi đến Quý Công ty báo giá hàng hóa như sau:

STT	Tên vật tư/hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn mác, quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất (Hãng sản xuất)	Xuất xứ	Thời gian, tiến độ thực hiện	Các tài liệu, hồ sơ cam kết kèm theo (thời hạn sử dụng/ bảo hành...)	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Giá trị chào trước thuế (VND)	Thuế suất (...%)	Giá trị chào sau thuế (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1												
2												
(Bằng chữ:)												

- Hiệu lực của Báo giá: ngày kể từ ngày ký;

- Thời gian thanh toán:

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ CUNG CẤP
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)